

Số: 3489 /QĐ-UBND

Bình Định, ngày 07 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt bổ sung kinh phí thực hiện
chính sách tinh giản biên chế 6 tháng cuối năm 2024

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2023 của Chính
phủ quy định về tinh giản biên chế;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 396/TTr-STC ngày
30 tháng 9 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt bổ sung kinh phí thực hiện chính sách tinh giản biên chế 6
tháng cuối năm 2024 đối với 08 công chức, viên chức với số tiền: **18.573.000 đồng**
(Mười tám triệu, năm trăm bảy mươi ba nghìn đồng).

(Có Phụ lục đính kèm Quyết định này)

Nguồn kinh phí thực hiện: bố trí từ nguồn cải cách tiền lương của các địa phương.

Điều 2. Ủy ban nhân dân thị xã Hoài Nhơn và Ủy ban nhân dân các huyện:
An Lão, Tuy Phước, Phù Cát tổng hợp nhu cầu kinh phí tinh giản biên chế đã thực
hiện vào báo cáo nhu cầu và nguồn thực hiện cải cách tiền lương hàng năm gửi Ủy
ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Tài chính thẩm định) theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính và
Thủ trưởng các cơ quan, địa phương liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết
định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Nội vụ;
- Bộ Tài chính;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Kho bạc Nhà nước tỉnh;
- Lưu: VT, K7.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lâm Hải Giang

Phụ lục
KINH PHÍ BỔ SUNG ĐỂ THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH TÌNH GIẢN BIÊN CHẾ NGHỈ HƯU TRƯỚC TUỔI 06 THÁNG CUỐI NĂM 2024
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2024 của UBND tỉnh)

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ đào tạo	Chức danh chuyên môn đang đảm nhiệm	Thời điểm tình giản biên chế	Kinh phí để thực hiện tình giản biên chế theo Quyết định số 2235/QĐ-UBND ngày 24/6/2024 của UBND tỉnh (1000 đồng)	Kinh phí để thực hiện tình giản biên chế theo mức lương cơ sở mới (1000 đồng)				Kinh phí bổ sung (1000 đồng)
							Tổng cộng	Trợ cấp tính cho thời gian nghỉ hưu trước tuổi	Trợ cấp do có đủ 20 năm đóng BHXH	Trợ cấp do có trên 20 năm đóng BHXH	
TỔNG CỘNG				8 người		1.611.908	1.630.481	815.586	323.000	491.895	18.573
Khối hành chính				3 người		299.026	302.241	131.508	73.820	96.913	3.215
UBND thị xã Hoài Nhơn											
1	Võ Khôi Mẫn	08/08/65	Trung cấp Luật	Công chức Tư pháp - Hộ tịch, UBND xã Hoài Phú	01/08/24	148.883	149.760	59.904	33.280	56.576	878
2	Phạm Thị Hoa	12/09/69	Trung cấp Hành chính - Văn thư	Công chức Văn phòng - Thống kê, UBND phường Hoài Tân	01/10/24	83.049	84.570	25.692	21.410	37.468	1.521
3	Đỗ Đình Hồng	10/04/66	Trung cấp nông nghiệp	Chủ tịch Hội nông dân phường Hoài Thanh Tây	01/09/24	67.095	67.912	45.912	19.130	2.870	817
Khối sự nghiệp				5 người		1.312.882	1.328.240	684.078	249.180	394.982	15.358
UBND thị xã Hoài Nhơn											
4	Trần Thảo	04/08/67	Đại học Sư phạm Lịch sử	Hiệu trưởng Trường THCS Hoài Thanh Tây	01/09/24	335.468	339.584	181.920	60.640	97.024	4.116
UBND huyện An Lão											
5	Đỗ Thiện	25/06/67	Đại học Nông học	Viên chức Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp	01/08/24	231.251	232.625	119.295	39.765	73.565	1.374
6	Phạm Lắm	02/10/67	Đại học Ngữ văn	Viên chức Trung tâm Văn hóa - Thông tin - Thể thao	01/11/24	239.991	245.295	136.275	45.425	63.595	5.304
UBND huyện Tuy Phước											
7	Hà Thị Thu Cúc	30/07/1971	Đại học Sư phạm Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Trường TH số 2 Phước Quang	01/08/2024	265.822	267.465	151.395	50.465	65.605	1.643
UBND huyện Phù Cát											
8	Nguyễn Văn Thảo	10/8/1965	Cao đẳng SP Tiểu học	Giáo viên Trường Tiểu học Cát Thành	01/09/24	240.350	243.271	95.193	52.885	95.193	2.921